

Số: 1062/2017/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 22 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 821/2017/HNST ngày 29 tháng 8 năm 2017 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu: Ông Phạm Ngọc A - sinh năm 1979;

Và: Bà Tăng Thị Xuân H - sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: đường L, Phường O, quận T, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Ngọc A và bà Tăng Thị Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngọc A và bà Tăng Thị Xuân H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 82, quyển số 01/06 ngày 08/9/2006 do Ủy ban nhân dân Phường O, quận T, thành phố Hồ Chí Minh cấp)

- Về con chung: Cả hai xác nhận có 02 con chung tên Phạm Trí N – sinh ngày 19/4/2008 và Phạm Ngọc K – sinh ngày 10/12/2012. Ly hôn cả hai thoả thuận giao con chung Phạm Trí N cho ông Phạm Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Phạm Ngọc K cho bà Tăng Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Ngọc A có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 2.000.000 đồng/tháng cho trẻ Phạm Ngọc K. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 09/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà H do ông A không có yêu cầu.

Trường hợp ông A chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông A còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu

không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông A, bà H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ông A, bà H và gia đình các bên không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc cá nhân tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Cả hai khai không có.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình: Ông Phạm Ngọc A và bà Tăng Thị Xuân H chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng và được căn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006767 ngày 24/8/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Bình;
- UBND Phường O, quận T;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bành Kim Phụng